**BÀI GIẢNG OFFLINE MÔN GDCD KHỐI 11**

**BÀI 4: CẠNH TRANH TRONG SẢN XUẤT VÀ LƯU THÔNG HÀNG HÓA**

**(1 tiết)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Học xong bài này, học sinh cần đạt được:

1. Về kiến thức

- Nêu được khái niệm cạnh tranh trong sản xuất, lưu thông hàng hóa và nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh.

- Hiểu được mục đích cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, các loại cạnh tranh và tính hai mặt của cạnh tranh.

2. Về kỹ năng

- Phân biệt mặt tích cực và mặt hạn chế của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.

- Nhận xét được vài nét về tình hình cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa ở địa phương.

**II. NHIỆM VỤ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **NHIỆM VỤ** |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | 1. Học sinh nghiên cứu SGK  **2**. Học sinh học thuộc mục III. NỘI DUNG BÀI HỌC - KIẾN THỨC TRỌNG TÂM |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | * Học sinh cần nắm được kiến thức trọng tâm của bài học * Học sinh tự làm bài tập củng cố bằng cách ghi đáp án tự luận và trắc nghiệm vào vở. * Học sinh gặp khó khăn trong quá trình tự học có thể nêu ra cho GV giải đáp, tháo gỡ vào tiết học online tiếp theo. |

**III. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**1. Cạnh tranh và nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh**

**a. Khái niệm cạnh tranh**

Là sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận.

**b. Nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh**

- Do sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập, tự do sản xuất, kinh doanh.

- Do điều kiện sản xuất và lợi ích của mỗi chủ thể kinh tế khác nhau.

- Để giành lấy các điều kiện thuận lợi, tránh được những rủi ro, bất lợi trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, dịch vụ.

**2. Mục đích và các loại cạnh tranh**

**a. Mục đích của cạnh tranh**

Nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu nhiều lợi nhuận:

- Giành nguồn nguyên liệu và các nguồn lực sản xuất khác.

- Giành ưu thế về khoa học và công nghệ.

- Giành thị trường, nơi đầu tư, các hợp đồng và các đơn đặt hàng.

- Giành ưu thế về chất lượng, giá cả hàng hóa và phương thức thanh toán.

**b. Các loại cạnh tranh**

( Không dạy)

**3. Tính hai mặt của cạnh tranh**

**a. Mặt tích cực**

- Kích thích lực lượng sản xuất, khoa học - kỹ thuật phát triển, năng suất lao động tăng lên.

- Khai thác tối đa mọi nguồn lực.

- Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

**b. Mặt hạn chế của cạnh tranh**

- Làm cho môi trường, môi sinh mất cân bằng nghiêm trọng.

- Sử dụng những thủ đoạn phi pháp, bất lương.

- Đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường

**IV. BÀI TẬP CỦNG CỐ (LÀM BÀI VÀO VỞ GHI CHÉP THEO CÁCH: VÍ DỤ: 1. A, 2.B…)**

**A. TRẮC NGHIỆM**

**Khoanh vào đáp án trước câu trả lời đúng:**

**Câu 1**: Trong sản xuất và lưu thông hàng hoá cạnh tranh dùng để gọi tắt cho cụm từ nào sau đây:

a.Canh tranh kinh tế. b. Cạnh tranh chính trị. c. Cạnh tranh văn hoá. d. Cạnh tranh sản xuất.

**Câu 2**: Nội dung cốt lõi của cạnh tranh được thể hiện ở khía cạnh nào sau đây?

a. Tính chất của cạnh tranh. b. Các chủ thể kinh tế tham gia cạnh tranh.

c. Mục đích của cạnh tranh. d. Cả a, b, c đều đúng.

**Câu 3**: Cạnh tranh là gì?

a. Là sự giành giật, lấn chiếm của các chủ thể kinh tế trong sản xuất và kinh doanh hàng hoá……

b. Là sự giành lấy điều kiện thuận lợi của các chủ thể kinh tế trong sản xuất và kinh doanh hàng hoá……

c. Là sự đấu tranh, giành giật của các chủ thể kinh tế trong sản xuất và kinh doanh hàng hoá……

d. Là sự ganh đua, đấu tranh của các chủ thể kinh tế trong sản xuất và kinh doanh hàng hoá……

**Câu 4**: Khái niệm cạnh tranh xuất hiện từ khi nào?

a. Khi xã hội loài người xuất hiện. b. Khi con người biết lao động.

c. Khi sản xuất và lưu thông hàng hoá xuất hiện. d. Khi ngôn ngữ xuất hiện.

**Câu 5:** Nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh là gì?

a. Tồn tại nhiều chủ sở hữu.

b. Điều kiện sản xuất và lợi ích của mỗi đơn vị kinh tế là khác nhau.

c. Sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập, tự do sản xuất kinh doanh, có điều kiện sản xuất và lợi ích khác nhau. d. Cả a, b đúng.

**Câu 6**: Có bao nhiêu loại cạnh tranh:

a. 4 b. 5 c. 6 d. 7

**Câu 7**: Cạnh tranh giữa người bán và người bán diễn ra trên thị trường khi nào?

a. Người mua nhiều, người bán ít. b. Người mua bằng người bán.

c. Người bán nhiều, người mua ít. d. Thị trường khủng hoảng.

**Câu 8**: Cạnh tranh giữa người mua và người mua diễn ra trên thị trường khi nào?

a. Người mua nhiều, người bán ít. b. Người mua bằng người bán.

c. Người bán nhiều, người mua ít. d. Thị trường khủng hoảng.

**Câu 9**: Thế nào là cạnh tranh trong nội bộ ngành?

a. Là sự ganh đua về kinh tế trong các ngành sản xuất khác nhau.

b. Là sự ganh đua về kinh tế giữa các doanh nghiệp trong cùng một ngành hàng .

c. Là sự ganh đua về kinh tế của các tập đoàn kinh tế lớn.

d. Là sự ganh đua về kinh tế của các đơn vị sản xuất trong nước.

**Câu 10**: Thế nào là sự cạnh tranh giữa các ngành?

a. Là sự ganh đua về kinh tế trong các ngành sản xuất khác nhau.

b. Là sự ganh đua về kinh tế giữa các doanh nghiệp trong cùng một ngành hàng .

c. Là sự ganh đua về kinh tế của các tập đoàn kinh tế lớn.

d. Là sự ganh đua về kinh tế của các đơn vị sản xuất trong nước

**B. TỰ LUẬN**

Nguyên nhân nào dẫn đến sự cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa?

………………………………………………………………………………………………

**(Học sinh tự rèn luyện xong bài tập, giáo viên sẽ sửa bài trong tiết học trực tiếp tiết sau.)**